

## LỚP CÁ

# BÀI 34 ĐA DẠNG VÀ ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA CÁC LỚP CÁ

\*\*\*\*\*

## I/ ĐA DẠNG VỀ THÀNH PHẦN LOÀI VÀ MÔI TRƯỜNG SỐNG

Lớp cá đa dạng về số lượng loài và môi trường sống.

## III/ ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA LỚP CÁ

### Giảm tải

## III/ VAI TRÒ CỦA LỚP CÁ

- Có lợi: làm thuốc, thức ăn cho người và động vật, nguyên liệu cho công nghiệp,....
- Có hại: gây độc cho người,...

## LỚP LƯỠNG CỤ

# BÀI 35 ÉCH ĐỒNG

\*\*\*\*\*

## I/ ĐỜI SỐNG

- Nơi sống: nơi ẩm ướt, vừa ở nước vừa ở cạn
- Có hiện tượng trú đông
- Kiếm ăn vào ban đêm
- Là động vật biến nhiệt

## II/ CẤU TẠO NGOÀI VÀ DI CHUYỂN

### 1. CẤU TẠO NGOÀI

Thích nghi với đời sống vừa ở cạn ở nước:

- Di chuyển trên cạn nhờ 4 chi có ngón, thở bằng phổi, mắt có 1 mi, tai có màng nhĩ.
- Đầu dẹp nhọn khớp với thân thành 1 khối rẽ nước khi bơi, chi sau có màng bơi, da tiết chất nhày làm giảm ma sát và dễ thấm khí, ếch thở bằng da là chủ yếu.

### 2. DI CHUYỂN

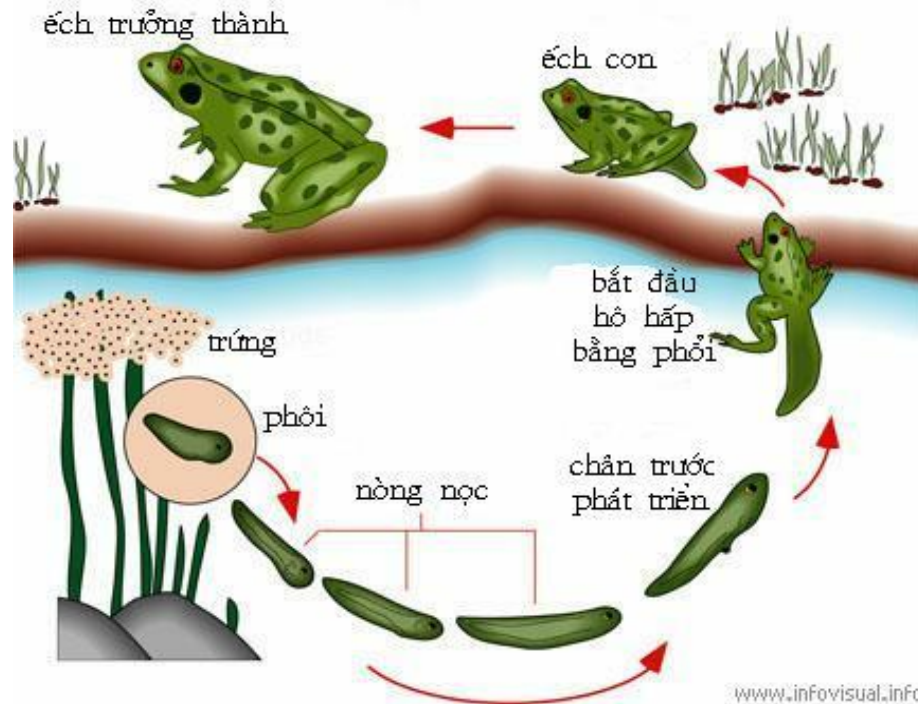
Nhảy cóc, bơi

## III/ SINH SẢN VÀ PHÁT TRIỂN

- Mùa sinh sản: cuối mùa xuân
- Tập tính:
  - + Đến mùa sinh sản, ếch đực kêu gọi ếch cái để ghép đôi
  - + Ếch cái cõng ếch đực trên lưng

+Ếch cái đẻ trứng tới đâu ếch đực tươi tinh trùng tới đó (thụ tinh ngoài).

### VÒNG ĐỜI CỦA ẾCH



- Phát triển:Ếch trưởng thành → trứng thụ tinh → nòng nọc → ếch con. (phát triển có biến thái).

## BÀI 37

# ĐA DẠNG VÀ ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA LỚP LỮỖNG CỤ

\*\*\*\*\*

## I/ ĐA DẠNG VỀ THÀNH PHẦN LOÀI

Lưỡng cư có 4000 loài và chia thành 3 bộ:

- + Bộ lưỡng cư có đuôi : có đuôi dẹp bên, chi sau và chi trước dài tương đương nhau, hoạt động vào ban đêm.
- + Bộ lưỡng cư không đuôi: không đuôi, 2 chi sau dài hơn 2 chi trước.
- + Bộ lưỡng cư không chân: thiếu chi.

## II/ ĐA DẠNG VỀ MÔI TRƯỜNG SỐNG VÀ TẬP TÍNH

Tên đại diện	Đặc điểm nơi sống	Hoạt động	Tập tính tự vệ
1. Cá cóc Tam Đảo	Sống chủ yếu trong nước	Ban đêm	Trốn chạy ẩn nấp
2.Ễnh ương lớn	Ưa sống ở nước hơn	Ban đêm	Dọa nạt
3. Cóc nhà	Ưa sống trên cạn	Chiều và đêm	Tiết nhựa độc
4.Ễch cây	Chủ yếu trên cây, bụi cây	Ban đêm	Trốn chạy ẩn nấp
5.Ễch giun	Sống chui lủn trong hang đất	Cả ngày và đêm	Trốn chạy ẩn nấp

## III/ ĐẶC ĐIỂM CHUNG

Giảm tải

### **III/ VAI TRÒ**

- Lợi ích: làm thức ăn, diệt sâu hại, làm thuốc, làm vật thí nghiệm,....
- Tác hại: gây ngộ độc cho người

## **LỚP BÒ SÁT**

### **BÀI 38**

## **THẦN LÀN BÓNG ĐUÔI DÀI**

\*\*\*\*\*

### **I/ ĐỜI SỐNG**

- Sống trên cạn, nơi khô ráo, thích phơi nắng.
- Ăn sâu bọ.
- Có hiện tượng trú đông
- Là động vật biến nhiệt
- Thụ tinh trong. Đẻ trứng 5 – 10 trứng, vỏ trứng dai, nhiều noãn hoàng.

## III/ CẤU TẠO NGOÀI VÀ DI CHUYỂN

### 1. CẤU TẠO NGOÀI:

STT	Đặc điểm cấu tạo ngoài	Ý nghĩa thích nghi
1	Da khô, có vảy sừng bao bọc	Ngăn cản sự thoát hơi nước của cơ thể
2	Cổ dài	Phát huy vai trò của các giác quan
3	Mắt có mi cử động, có nước mắt	Bảo vệ mắt và giữ mắt không bị khô
4	Màng nhĩ nằm trong hốc nhỏ bên đầu	Bảo vệ màng nhĩ và thu dao động âm thanh
5	Thân dài, đuôi rất dài	Động lực chính của sự di chuyển
6	Bàn chân có năm ngón có vuốt	Tham gia di chuyển trên cạn

### 2. DI CHUYỂN:

Khi di chuyển thân và đuôi tì vào đất, cử động uốn thân phối hợp các chi giúp thằn lằn tiến về phía trước.

